

Cao Bằng, ngày 06 tháng 6 năm 2025

\*

**ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP**  
**Lớp trung cấp lý luận chính trị khóa 29**

**1. Điểm khóa luận tốt nghiệp**

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	Bảng chữ			Số	Bảng chữ
1	Điều Thị Hoài Thu	8,00	Tám	6	Nông Thị Cúc	8,00	Tám
2	Hà Trúc Vy	8,00	Tám	7	Nguyễn Thu Diệp	8,00	Tám
3	Vi Văn Dương	8,25	Tám phẩy hai năm	8	Long Thị Tuyết	8,00	Tám
4	Nông Thị Hiền	8,00	Tám	9	Lê Huy	8,00	Tám
5	Vũ Thị Hương	8,25	Tám phẩy hai năm	10	Nông Quý Thương	8,25	Tám phẩy hai năm

**2. Điểm thi tốt nghiệp**

1	Mã Minh Anh	7,42	Bảy phẩy bốn hai	21	Đình Thị Mỹ Lệ	7,33	Bảy phẩy ba ba
2	Dương Hoàng Ánh	7,33	Bảy phẩy ba ba	22	Nông Thị Ngọc Linh	7,58	Bảy phẩy năm tám
3	Hoàng Nguyệt Ánh	8,25	Tám phẩy hai năm	23	Lý Thị Kiều Loan	7,42	Bảy phẩy bốn hai
4	Nông Văn Cương	7,08	Bảy phẩy không tám	24	Triệu Thị Mai	7,42	Bảy phẩy bốn hai
5	Hoàng Văn Cường	7,00	Bảy	25	Hoàng Văn May	7,42	Bảy phẩy bốn hai
6	Hoàng Thị Chi	7,42	Bảy phẩy bốn hai	26	Hoàng Văn Minh	6,92	Sáu phẩy chín hai
7	Trương Thị Ngọc Duyệt	7,08	Bảy phẩy không tám	27	Mạc Văn Minh	6,83	Sáu phẩy tám ba
8	Ngôn Tuấn Đức	7,50	Bảy phẩy năm	28	Triệu Thị Mỹ Nương	7,50	Bảy phẩy năm
9	Lý Văn Giáo	7,25	Bảy phẩy hai năm	29	Đàm Thị Như Ngọc	7,67	Bảy phẩy sáu bảy
10	Triệu Hồng Hạnh	7,33	Bảy phẩy ba ba	30	Hoàng Khánh Nguyên	7,17	Bảy phẩy một bảy
11	Nguyễn Thu Hằng	8,17	Tám phẩy một bảy	31	Nông Thị Sầm	7,42	Bảy phẩy bốn hai
12	Phan Văn Hiếu	7,67	Bảy phẩy sáu bảy	32	Nông Thị Tâm	7,58	Bảy phẩy năm tám
13	Nông Tuyết Hoa	7,50	Bảy phẩy năm	33	Sầm Đức Tâm	6,75	Sáu phẩy bảy năm
14	Nông Thị Thu Hoài	7,00	Bảy	34	Nguyễn Thị Thắm	7,42	Bảy phẩy bốn hai
15	Bé Thị Hồng	7,67	Bảy phẩy sáu bảy	35	Nông Trung Thông	7,50	Bảy phẩy năm
16	Đình Mạnh Hùng	7,33	Bảy phẩy ba ba	36	Ma Văn Thuận	7,17	Bảy phẩy một bảy
17	Chu Thị Thu Hương	7,67	Bảy phẩy sáu bảy	37	Lục Thị Thu Trang	7,50	Bảy phẩy năm

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	Bằng chữ			Số	Bằng chữ
18	Trần Thị Thu Hương	8,33	Tám phẩy ba ba	38	Ninh Văn Vũ	6,92	Sáu phẩy chín hai
19	Lương Thúy Kiều	7,42	Bảy phẩy bốn hai	39	Nông Thu Hiền	7,58	Bảy phẩy năm tám
20	Nông Thị Hồng Lam	7,58	Bảy phẩy năm tám	40	Đoàn Thị Ái Nhi	7,25	Bảy phẩy hai năm

**GHI ĐIỂM**

**PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ NCKH  
TRƯỞNG PHÒNG**

**HIỆU TRƯỞNG**



**Vũ Hồng Vân**



**Đoàn Thị Vân Thúy**




**Trịnh Thị Ánh Hoa**